

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

**Quy định việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào trường giáo dưỡng**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về đối tượng, nguyên tắc, thủ tục đưa vào trường giáo dưỡng, thành lập, tổ chức trường giáo dưỡng, chế độ quản lý người được đưa vào trường giáo dưỡng và những quy định khác có liên quan đến việc áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng trên cơ sở các quy định của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Đưa vào trường giáo dưỡng

1. Đưa vào trường giáo dưỡng là biện pháp xử lý hành chính do Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện) quyết định đối với người chưa thành niên có hành vi vi phạm pháp luật quy định tại khoản 2 Điều này để học văn hoá, giáo dục hướng nghiệp, học nghề, lao động, sinh hoạt dưới sự quản lý, giáo dục của trường.

Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng là từ sáu tháng đến hai năm.

2. Đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng bao gồm :

- Người từ đủ 12 tuổi đến dưới 14 tuổi thực hiện hành vi có dấu hiệu của một tội phạm rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng quy định tại Bộ luật Hình sự;
- Người từ đủ 12 tuổi đến dưới 16 tuổi thực hiện hành vi có dấu hiệu của một tội phạm ít nghiêm trọng hoặc tội phạm nghiêm trọng quy định tại Bộ luật Hình sự mà trước đó đã bị áp dụng biện pháp giáo dục

tại xã, phường, thị trấn hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú nhất định;

c) Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp vặt, lừa đảo nhỏ, đánh bạc nhỏ, gây rối trật tự công cộng mà trước đó đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú nhất định;

Căn cứ pháp lý để xác định độ tuổi là Giấy khai sinh. Nếu không có Giấy khai sinh thì phải căn cứ vào Chứng minh nhân dân hoặc sổ hộ khẩu. Độ tuổi nói tại các điểm a, b, c khoản 2 này là độ tuổi khi đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Nếu vào thời điểm ký quyết định đưa vào trường giáo dưỡng mà người đó đã đủ 18 tuổi trở lên thì không áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng mà xem xét, lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục nếu thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp này.

3. Trường hợp người chưa thành niên thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật vừa thuộc đối tượng đưa vào trường giáo dưỡng, vừa thuộc đối tượng đưa vào cơ sở chữa bệnh thì cơ quan có thẩm quyền chỉ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh. Cơ quan đã thụ lý hồ sơ có trách nhiệm chuyển toàn bộ hồ sơ về người đó cho Hội đồng tư vấn về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh để tiến hành các thủ tục tiếp theo theo quy định của pháp luật.

4. Không áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng đối với người nước ngoài.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng

1. Mọi hành vi vi phạm được quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị định này đều phải được phát hiện kịp thời, xử lý nhanh chóng, công minh theo đúng quy định của Nghị định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Người chưa thành niên chỉ bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng nếu thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật được quy định tại các điểm a, b, c khoản 2 Điều 2 của Nghị định này.

3. Việc áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng phải bảo đảm đúng người, đúng thủ tục, thẩm quyền quy định tại Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định này.

4. Khi quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng phải căn cứ vào các quy định của pháp luật, tính chất, mức độ vi phạm, nhân thân của người vi phạm và những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hành chính để quyết định cho phù hợp.

5. Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng.

Điều 4. Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng được quy định như sau :

1. Một năm kể từ khi thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 của Nghị định này;

2. Sáu tháng kể từ khi thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm b hoặc kể từ khi thực hiện lần cuối một trong những hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 của Nghị định này;

3. Nếu trong thời hạn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, người có hành vi vi phạm cố tình trốn tránh việc truy cứu trách nhiệm hành chính, thì thời gian trốn tránh không được tính và thời hiệu quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được tính lại kể từ khi người đó ra đầu thú hoặc bị bắt giữ.

Điều 5. Thành lập và quản lý trường giáo dưỡng

1. Bộ Công an quyết định việc thành lập các trường giáo dưỡng theo khu vực; sáp nhập hoặc giải thể các trường giáo dưỡng. Trong trường hợp địa phương có nhu cầu thì Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) phải xây dựng đề án cụ thể và đề nghị Bộ Công an thành lập trường giáo dưỡng tại địa phương mình.

Trường giáo dưỡng được quy hoạch, thiết kế, xây dựng theo quy định thống nhất của Bộ Công an, bảo đảm phù hợp với đặc điểm yêu cầu của công tác quản lý, giáo dục người được đưa vào trường giáo dưỡng và bảo đảm các tiêu chuẩn về phòng cháy, chữa cháy, vệ sinh môi trường.

2. Bộ Công an thống nhất quản lý các trường giáo dưỡng, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong việc tổ chức, quản lý các trường giáo dưỡng phù hợp với lứa tuổi từ đủ 12 tuổi đến dưới 15 tuổi và từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi.

Điều 6. Nhiệm vụ của trường giáo dưỡng

1. Trường giáo dưỡng là nơi chấp hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng người chưa thành niên có hành vi vi phạm pháp luật được quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị định này.

2. Trường giáo dưỡng có nhiệm vụ tiếp nhận người có quyết định đưa vào trường giáo dưỡng và quản lý, giáo dục đạo đức, pháp luật, hướng nghiệp, dạy văn hoá, dạy nghề, tổ chức lao động, sinh hoạt phù hợp với lứa tuổi của họ nhằm giúp đỡ họ sửa chữa những vi phạm của mình, học tập, rèn luyện tiến bộ, phát triển lành mạnh về thể chất, tinh thần, trí tuệ để trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội.

3. Tổ chức và hoạt động của trường giáo dưỡng phải tuân theo các quy định của Nghị định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 7. Nhiệm vụ của người được đưa vào trường giáo dưỡng

Người được đưa vào trường giáo dưỡng phải chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, nội quy của trường giáo dưỡng, chịu sự quản lý, giáo dục của trường giáo dưỡng, phải học tập, rèn luyện, lao động, sinh hoạt dưới sự quản lý, hướng dẫn của cán bộ, giáo viên trường giáo dưỡng.

Điều 8. Kinh phí bảo đảm cho việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng

1. Kinh phí bảo đảm cho đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, tổ chức hoạt động của trường giáo dưỡng; kinh phí lập hồ sơ, tổ chức đưa người vào trường giáo dưỡng; kinh phí bảo đảm ăn, mặc, ở, học tập, học nghề, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, phòng bệnh, khám chữa bệnh của học sinh do ngân sách Trung ương bảo đảm và từ nguồn hỗ trợ của địa phương, các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước; từ kết quả lao động của trường giáo dưỡng. Phần ngân sách Trung ương bảo đảm cho việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng được bố trí vào dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Công an.

2. Trường giáo dưỡng được trực tiếp nhận sự giúp đỡ về vật chất của ủy ban nhân dân địa phương; các cơ quan nhà nước; các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước để sử dụng vào việc dạy văn hoá, hướng nghiệp, dạy nghề, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, đồ dùng phục vụ học tập và sinh hoạt của người đang chấp hành quyết định đưa vào trường giáo dưỡng.

Chương II

THỦ TỤC ÁP DỤNG BIỆN PHÁP

ĐƯA VÀO TRƯỜNG GIÁO DƯỠNG

Điều 9. Lập hồ sơ đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng

1. Đối với người chưa thành niên có hành vi vi phạm pháp luật được quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị định này cần đưa vào trường giáo dưỡng thì Chủ tịch ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) nơi người đó cư trú lập hồ sơ gửi Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện.

Hồ sơ đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng gồm có :

- Bản tóm tắt lý lịch;
- Tài liệu về các vi phạm pháp luật của người đó;
- Văn bản về các biện pháp giáo dục đã áp dụng;
- Nhận xét của cơ quan Công an, ý kiến của nhà trường nơi người chưa thành niên học tập, ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Ban Dân số, Gia đình và Trẻ em ở cấp xã, của cha mẹ hoặc người giám hộ của người đó.

2. Đối với người chưa thành niên không có nơi cư trú nhất định thì Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó có hành vi vi phạm pháp luật lập biên bản, báo cáo Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện.

Trong trường hợp đối tượng do cơ quan Công an cấp tỉnh, cấp huyện trực tiếp phát hiện, điều tra, thụ lý trong các vụ vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc người vi phạm chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự mà thuộc đối tượng đưa vào trường giáo dưỡng thì cơ quan Công an đang thụ lý phải xác minh, thu thập tài liệu, lập hồ sơ gửi Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện xét duyệt đưa vào trường giáo dưỡng.

Đối với những đối tượng cần đưa vào trường giáo dưỡng thuộc các trường hợp nêu tại khoản 2 Điều này, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan Công an cùng cấp tổ chức quản lý chặt chẽ các đối tượng này trong thời gian lập hồ sơ đưa họ vào trường giáo dưỡng.

Hồ sơ đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng thuộc các trường hợp nêu tại khoản 2 Điều này gồm có :

- Bản tóm tắt lý lịch;
- Tài liệu về các vi phạm pháp luật của người đó;
- Bản trích lục tiền án, tiền sự (nếu có);
- Văn bản về biện pháp giáo dục đã áp dụng (nếu có).

3. Cơ quan Công an có trách nhiệm giúp Chủ tịch ủy ban nhân dân cùng cấp trong việc thu thập tài liệu và lập hồ sơ đề nghị đưa người vào trường giáo dưỡng.

4. Trong thời hạn ba ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hoặc biên bản quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện giao cho Trưởng Công an cùng cấp. Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan Công an cấp huyện có trách nhiệm thẩm tra, thu thập tài liệu, hoàn chỉnh hồ sơ và gửi hồ sơ đến các thành viên Hội đồng tư vấn. Hồ sơ cũng được gửi cho thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện.

Điều 10. Hội đồng tư vấn về việc đưa vào trường giáo dưỡng

1. Hội đồng tư vấn về việc đưa vào trường giáo dưỡng do Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập để giúp Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện xét duyệt hồ sơ đưa đối tượng vào trường giáo dưỡng. Hội đồng tư vấn gồm Trưởng Công an, Trưởng phòng Tư pháp, Chủ nhiệm ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em cấp huyện; Trưởng Công an là thường trực Hội đồng tư vấn. Đối với những quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, nếu không có Phòng Tư pháp thì Thủ trưởng cơ quan trực tiếp phụ trách công tác tư pháp cấp huyện là thành viên Hội đồng tư vấn. Thành viên của Hội đồng tư vấn làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm cấp kinh phí cho Hội đồng tư vấn hoạt động.

2. Trong thời hạn bảy ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Hội đồng tư vấn có trách nhiệm xem xét hồ sơ và tổ chức cuộc họp để xét duyệt hồ sơ.

3. Thường trực Hội đồng tư vấn có trách nhiệm chuẩn bị tài liệu, tổ chức và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng tư vấn. Hội đồng tư vấn làm việc theo chế độ tập thể, họp, xét duyệt và biểu quyết từng đối tượng đưa vào trường giáo dưỡng. Căn cứ vào các ý kiến và số phiếu biểu quyết của các thành viên trong cuộc họp Hội đồng tư vấn, thường trực Hội đồng tư vấn kết luận theo đa số phiếu về từng đối tượng. Cuộc họp của Hội đồng tư vấn phải được ghi biên bản. Các ý kiến khác nhau phải được ghi vào biên bản cuộc họp